

Số: 510/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 2699/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 2268/NQ-HĐT ngày 27/12/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 15/9/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 08/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định 1360/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 03/8/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2020 đợt 1;

Căn cứ Quyết định 2486/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 31/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2021 đợt 2;

Căn cứ Quyết định 2000/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 09/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2022 đợt 1;

Căn cứ Quyết định 2891/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2022 đợt 2;

Căn cứ Tờ trình số 352/TTr-ĐHLN-ĐTSDH ngày 16/4/2025 về việc phê duyệt kết quả của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ cho 40 học viên cao học của Trường Đại học Lâm nghiệp, cụ thể:

- | | |
|----------------------------------|-------------|
| - Ngành Lâm học: | 01 học viên |
| - Ngành Quản lý kinh tế: | 25 học viên |
| - Ngành Quản lý đất đai: | 11 học viên |
| - Ngành Quản lý tài nguyên rừng: | 03 học viên |

(có danh sách học viên kèm theo)

Điều 2. Các học viên có tên trong danh sách tốt nghiệp tại Điều 1 được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ do Nhà nước qui định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Trường phòng Đào tạo Sau đại học, Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc trường có liên quan và các học viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hiệu trưởng;
- PHTr. Phạm Minh Toại;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Diễn



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

ĐỢT THÁNG 4 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 520/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 17/4/2025
của Hiệu trưởng trường Đại học Lâm nghiệp)

TT	Họ tên học viên	Mã học viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	QĐ công nhận HVCH	Ngành
1	Tòng Việt Tùng	208620201005	11/10/1997	Sơn La	Thái	Nam	1360 ngày 03/8/2020	Lâm học
2	Lê Tuấn Anh	228850103001	22/8/1993	Vĩnh Phúc	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
3	Khà Văn Hải	228850103004	16/8/1994	Hoà Bình	Thái	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
4	Bùi Văn Hoat	228850103360	08/7/1979	Hoà Bình	Mường	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý đất đai
5	Nguyễn Thị Thanh Huyền	228850103017	23/01/1995	Vĩnh Phúc	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
6	Nguyễn Xuân Lâm	228850103006	10/02/1983	Hải Dương	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
7	Nguyễn Thị Loan	228850103007	11/10/1984	Ba Vì, Hà Nội	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
8	Lê Thị Kiều Oanh	228850103009	14/5/1994	Hoà Bình	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
9	Nguyễn Doãn Hoàng Quân	228850103010	11/11/1996	Hà Nội	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
10	Nguyễn Hồng Quang	228850103011	01/8/1979	Ba Vì, Hà Nội	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
11	Nguyễn Trung Thành	228850103014	22/12/1980	Thạch Thất, Hà Nội	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
12	Bùi Văn Tĩnh	228850103015	28/7/1977	Hoà Bình	Mường	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý đất đai
13	Hà Thị Ánh	218310110504	09/10/1982	Hoà Bình	Mường	Nữ	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
14	Bạch Công Ban	218310110505	20/11/1982	Hoà Bình	Mường	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
15	Vương Văn Diệt	218310110508	12/3/1990	Thạch Thất, Hà Nội	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
16	Trần Thị Ngọc Dung	2183101102519	26/11/1977	Đồng Nai	Kinh	Nữ	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
17	Bùi Thùy Duyên	228340410048	26/02/1997	Quảng Ninh	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
18	Phạm Thị Hà	228340410005	04/11/1984	Hoà Bình	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
19	Trần Văn Hạ	2183101102522	18/11/1983	Quảng Bình	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
20	Lê Thu Hiền	228340410053	28/8/1987	Quảng Ninh	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
21	Phạm Thành Hiếu	2183101102526	20/01/1980	Đồng Nai	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
22	Nguyễn Kiều Đông Hoàng	228340410056	21/9/1994	Quảng Ninh	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
23	Lý Văn Hưng	218310110519	09/3/1978	Lai Châu	Giáy	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế

TT	Họ tên học viên	Mã học viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	QĐ công nhận HVCH	Ngành
24	Nguyễn Quốc Huy	2283404102027	02/06/1978	Bình Thuận	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
25	Nguyễn Thị Thanh Huyền	208310410066	30/10/1984	Hoà Bình	Kinh	Nữ	1360 ngày 03/8/2020	Quản lý kinh tế
26	Nguyễn Minh Khoa	218310110522	02/12/1979	Quốc Oai, Hà Nội	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
27	Hoàng Nhật Long	228340410060	20/9/1997	Quảng Ninh	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
28	Nguyễn Hồng Quân	228340410064	01/6/1990	Quảng Ninh	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
29	Nguyễn Hữu Quý	218310110533	16/5/1983	Chương Mỹ, Hà Nội	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
30	Nguyễn Huy Quyền	2183101102541	07/10/1990	Thanh Hoá	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
31	Nguyễn Thị Kim Thanh	2283404102033	14/11/1982	Hoà Bình	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
32	Nguyễn Thị Bích Thảo	218310110539	09/10/1987	Mỹ Đức, Hà Nội	Kinh	Nữ	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
33	Vũ Thị Thơm	2183101102544	07/11/1991	Nam Định	Kinh	Nữ	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
34	Phạm Hồng Thủy	228340410067	07/4/1983	Quảng Ninh	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
35	Kiều Văn Trung	228340410019	24/4/1989	Quốc Oai - Hà Nội	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
36	Lê Anh Tuấn	218310110549	17/10/1980	Nam Định	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
37	Nguyễn Tiến Vượng	228340410021	18/12/1980	Thanh Oai - Hà Nội	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
38	Bùi Thu Doan	228620211337	23/02/1989	Hoà Bình	Mường	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý tài nguyên rừng
39	Hoàng Văn Huy	218620211504	14/12/1999	Thái Nguyên	Tày	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý tài nguyên rừng
40	Vũ Trọng Huân	218620211515	28/12/1971	Yên Bái	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý tài nguyên rừng

Danh sách gồm 40 học viên